TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 28/2019/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 10 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Trung**

Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Nguyễn Thị Bình**

2/ Bà **Trần Thị Minh.**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án và khoản 1.1 mục II Danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo nghị quyết:

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 951/2018/HNGĐ-ST ngày 23/10/2018 về việc *"Xin ly hôn"*, giữa các đ□ơng sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1992.

ĐKHKTT: Số 74 phố H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Phòng 1005 –CT1A chung cư T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)**.**

Bị đơn: Anh Lê Hải Đ, sinh năm 1992.

ĐHKTT: Số 74 phố H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 26B, Ngách 169/41 ngõ 169 đường H, tổ 22, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)**.**

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Kim A và Lê Hải Đ thỏa thuận được với nhau về tình cảm, con chung, tài sản chung và các khoản nợ. Việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự:

Chị Nguyễn Thị Kim A với anh Lê Hải Đ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim A và anh Lê Hải Đ xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh, chị có 01 con chung là Lê Diệu A, sinh ngày 05/11/2011.

Giao con chung Lê Diệu A, sinh ngày 05/11/2011 cho chị Nguyễn Thị Kim A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Hải Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 (*Ba triệu đồng*)/tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc cho đến khi anh chị có sự thay đổi khác.

Anh Lê Hải Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà chị Nguyễn Thị Kim A cùng các thành viên gia đình không ai được cản trở.

Tại thời điểm giải quyết chị Nguyễn Thị Kim A và anh Lê Hải Đ không có thai chung.

2.2.*Về tài sản chung là động sản và bất động sản*:

- Về động sản: Chị Nguyễn Thị Kim A và anh Lê Hải Đ thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về bất động sản: Chị Nguyễn Thị Kim A và anh Lê Hải Đ xác nhận không có, không yêu cầu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3.*Về các khoản nợ chung, nợ riêng:* Chị Nguyễn Thị Kim A và anh Lê Hải Đ xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim A phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị Kim A đã nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0004430 ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Chị Nguyễn Thị Kim A đã nộp đủ án phí.

Anh Lê Hải Đ phải nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND Q. Hoàng Mai;
- Chi cục THADS Q. Hoàng Mai;
- TAND TP Hà Nội;
- UBND P. H, Q. H, Hà Nội
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đình Trung